

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐAM RÔNG
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2025/HNGĐ-ST

Ngày: 28 - 3 - 2025

V/v: “Tranh chấp ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐAM RÔNG, TỈNH LÂM ĐỒNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hà Hải Dương

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Hiền;

2. Bà Bùi Thị Là.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Minh Nguyệt – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đam Rông.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đam Rông tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Yên - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 3 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đam Rông, tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 77/2025/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 11 năm 2025 về việc “Tranh chấp ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2025/QĐXXST- HNGĐ ngày 12 tháng 3 năm 2025 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Đào Nhựt O, sinh năm: 1998; Địa chỉ: Thôn P, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

2. *Bị đơn:* Anh Lê Thanh H, sinh năm: 1993; Địa chỉ: Thôn P, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. Hiện đang chấp hành án tại: Trại giam Z - Bộ C, xã T, huyện H, tỉnh Bình Thuận.

(nguyên đơn, bị đơn vắng mặt có đơn xin giải quyết vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*** Theo đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Đào Nhựt O trình bày:**

- Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Lê Thanh H sau thời gian tìm hiểu thì đi đến hôn nhân và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện Đ vào năm 2019, sau khi kết hôn hai vợ chồng chung sống và làm việc tại xã Đ, huyện Đ. Tháng 5 năm 2020, hai vợ chồng xảy ra mâu thuẫn về việc chồng chị thường xuyên nhậu nhẹt, có mối quan hệ với người khác nên anh H chuyển lên Đ sinh sống; sau

nhiều lần cải vã, chị O quyết định tha thứ cho anh H nhưng anh không đồng ý về nhà tại xã Đ sinh sống. Ngày 21/5/2020, anh H vi phạm pháp luật và bị bắt, bị Tòa án xử phạt 08 năm 06 tháng tù về tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”, hiện đang chấp hành án tại Trại giam Z -Bộ C, xã T, huyện H, tỉnh Bình Thuận. Trong thời gian anh H bị tạm giam thì chị O nhiều lần đến thăm nom nhưng từ khi anh H bị xét xử vào cuối năm 2022 thì phía gia đình chồng cấm cản nên chị không liên lạc với anh H và không có thông tin, chỉ biết anh chấp hành án tại Trại giam Z - Bộ C, xã T, huyện H, tỉnh Bình Thuận. Nay, chị xác định mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho ông được ly hôn với anh Lê Thanh H.

- Về con chung: Chị Đào Nhựt O xác định vợ chồng có 01 con chung là Lê Cát Tuệ N, sinh ngày: 21/7/2019 hiện đang ở với chị O. Khi ly hôn, chị có yêu cầu được nuôi con chung và không yêu cầu anh H phải cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Chị Đào Nhựt O xác định vợ chồng không có tài sản chung, nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

** Theo bản từ khai, Bị đơn anh Lê Thanh H trình bày:*

- Về quan hệ hôn nhân: Anh H và chị O kết hôn 2019, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện Đ trên cơ sở tự nguyện, có tổ chức lễ cưới theo phong tục tập quán, sau khi kết hôn thì vợ chồng sống rất hạnh phúc tuy nhiên từ tháng 4 năm 2020 thì vợ chồng xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân là do không hợp nhau về mọi mặt trong cuộc sống, có nhiều va chạm và xử sự không đúng mực với nhau, hai vợ chồng không sống chung nữa. Tháng 5 năm 2020, anh H vi phạm pháp luật và bị Tòa án nhân dân thành phố Đà Lạt xử phạt 08 năm 06 tháng tù và đang chấp hành án tại đội 11, phân trại số E, Trại giam Z - Bộ C, xã T, huyện H, tỉnh Bình Thuận. Anh H đồng ý với yêu cầu ly hôn của chị Đào Nhựt O.

- Về con chung: Anh và chị O có một con chung là Lê Cát Tuệ N, sinh năm 2019, đang ở với chị O.

- Về tài sản chung: Vợ chồng anh H không có tranh chấp gì.

Tòa án nhân dân huyện Đam Rông không tiến hành hòa giải được do anh H đang chấp hành án và có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt và chị O đề nghị Tòa án không tiến hành hòa giải. Tại phiên tòa hôm nay, nguyên đơn, bị đơn vắng mặt và có đơn xin giải quyết vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đam Rông có ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự nên đại diện Viện kiểm sát không có ý kiến gì. Ý kiến đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đam Rông về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Về quan hệ hôn nhân: Cho chị Đào Nhựt O được ly hôn với anh Lê Thanh H; Về con chung:

Giao cháu Lê Cát Tuệ N, sinh ngày: 21/7/2019 cho chị Đào Nhựt O trực tiếp nuôi dưỡng đến khi trưởng thành, anh Lê Thanh H không phải cấp dưỡng nuôi con. Về án phí: Các đương sự phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Yêu cầu xin ly hôn của chị Đào Nhựt O đối với anh Lê Thanh H là quan hệ tranh chấp về hôn nhân gia đình vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đam Rông theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Căn cứ vào Giấy chứng nhận kết hôn số 19/2019 ngày 04/4/2019 tại Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện Đ thì quan hệ hôn nhân giữa chị Đào Nhựt O và anh Lê Thanh H là quan hệ hôn nhân hợp pháp và phát sinh quyền và nghĩa vụ giữa vợ chồng theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình.

[3] Về việc đương sự vắng mặt: Tại phiên tòa, nguyên đơn, bị đơn vắng mặt và có đơn xin giải quyết vắng mặt nên căn cứ Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn, bị đơn.

[4] Về yêu cầu xin ly hôn của nguyên đơn: Chị Đào Nhựt O và anh Lê Thanh H kết hôn trên cơ sở tự nguyện tìm hiểu và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện Đ vào năm 2019. Thời gian đầu chung sống hạnh phúc, sau đó từ tháng 4 năm 2020 thì vợ chồng xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân là do không hợp nhau về mọi mặt trong cuộc sống, có nhiều va chạm và xử sự không đúng mực với nhau, hai vợ chồng không sống chung nữa. Tháng 5 năm 2020, anh H vi phạm pháp luật và bị Tòa án nhân dân thành phố Đà Lạt xử phạt 08 năm 06 tháng tù và đang chấp hành án tại đội 11, phân trại số E, Trại giam Z - Bộ C, xã T, huyện H, tỉnh Bình Thuận. Cả anh H và chị O đều cho rằng có mâu thuẫn và anh H vi phạm pháp luật nghiêm trọng, bị xét xử và phải đi chấp hành án, như vậy, đã có đủ cơ sở xác định mâu thuẫn giữa vợ chồng chị O và anh H là trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn yêu thương nhau, mục đích hôn nhân không đạt nên yêu cầu xin ly hôn của chị O là có cơ sở, cần căn cứ Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Đào Nhựt O.

[5] Về con chung: Chị Đào Nhựt O và anh Lê Thanh H đều xác định có 01 con chung là Lê Cát Tuệ N, sinh ngày: 21/7/2019. Khi ly hôn, chị O có nguyện vọng được nuôi dưỡng con chung đến khi trưởng thành còn anh H không có ý kiến. Xét thấy cháu N là con gái, còn nhỏ và ở với mẹ từ trước đến nay, anh H đang phải chấp hành án phạt tù nên cần giao cháu N cho chị O trực tiếp nuôi dưỡng đến khi trưởng thành theo quy định của pháp luật. Đối với việc cấp dưỡng nuôi con, chị O không có

yêu cầu cấp dưỡng nuôi con và anh H đang chấp hành án, không có thu nhập nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[6] Về tài sản chung: Chị O xác định không có còn anh H xác định không có tranh chấp gì nên Hội đồng xét xử không đặt ra để giải quyết.

[7] Về nợ chung: Chị O xác định không có còn anh H cũng không đề cập đến nên Hội đồng xét xử không đặt ra để giải quyết.

[8] Về án phí và quyền kháng cáo: Chị O phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định; Các đương sự được kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 228, Điều 271 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào các Điều 51, 56, 58, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Đào Nhựt O: chị Đào Nhựt O được ly hôn với anh Lê Thanh H.

2. Về con chung: Giao con chung là cháu Lê Cát Tuệ N, sinh ngày: 21/7/2019 cho chị Đào Nhựt O trực tiếp nuôi dưỡng đến khi đủ tuổi trưởng thành theo quy định của pháp luật, anh Lê Thanh H không phải cấp dưỡng nuôi con.

Việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con, nghĩa vụ, quyền của cha mẹ trực tiếp, không trực tiếp nuôi con, thay đổi người trực tiếp nuôi con và thay đổi cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn được thực hiện theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình

3. Về án phí: Chị Đào Nhựt O phải chịu 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm không có giá ngạch về ly hôn, được trừ vào số tiền 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0006276 ngày 05 tháng 11 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đam Rông. Chị O đã nộp đủ.

4. Trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ, các đương sự có quyền kháng cáo bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

5. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định

tại các Điều 6, 7, 7a, 7b, 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện Đam Rông;
- Chi cục THADS huyện Đam Rông;
- UBND xã Đạ Rsal, huyện Đam Rông;
- Các đương sự;
- Lưu HS; AV.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hà Hải Dương